

Ngành NGÔN NGỮ ANH

- > Tên tiếng Việt:
Ngôn ngữ Anh
- > Tên tiếng anh:
English Language
- > Mã ngành:
8220201
- > Trình độ đào tạo:
Thạc sĩ-chính quy

MỤC TIÊU CHUNG

- Chương trình nhằm đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Anh theo định hướng nghiên cứu - ứng dụng đặt trong tâm đào tạo những nhà chuyên môn có đủ kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng nghiên cứu - sáng tạo, kỹ năng mềm, phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, mức tự chủ và trách nhiệm để có thể vận dụng và làm việc hiệu quả, thích nghi với môi trường làm việc, có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở bậc học cao hơn để trở thành chuyên gia, nhà quản lý, lãnh đạo trong lĩnh vực chuyên môn đã được đào tạo, đáp ứng được yêu cầu của xã hội về nhân lực có trình độ cao trong quá trình hội nhập quốc tế.



MỤC TIÊU CỤ THỂ

VỀ KIẾN THỨC

P01

Đào tạo người học có kiến thức chung làm nền tảng, kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng cao hơn bậc đại học ở mức độ làm chủ kiến thức trong phạm vi của ngành Ngôn ngữ Anh để đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế;

VỀ KỸ NĂNG

P02

Đào tạo người học có năng lực nghiên cứu - sáng tạo, năng lực phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến nhằm giải quyết các vấn đề chuyên môn và trong thực tiễn nghề nghiệp;

P03

Đào tạo người học có năng lực năng lực khởi nghiệp, tổ chức, quản trị và quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả các hoạt động liên quan đến ngành Ngôn ngữ Anh, nghiên cứu phát triển, đổi mới và sử dụng công nghệ phù hợp trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp.

VỀ MỨC TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

P04

Đào tạo người học có năng lực dẫn dắt chuyên môn, giám sát, hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ, truyền bá, phổ biến tri thức trong lĩnh vực chuyên môn;

P05

Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, tư tưởng tốt, yêu nghề, có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi, có ý thức tự chủ, vì cộng đồng, đóng góp vào sự phát triển địa phương, miền Đông Nam Bộ và cả nước.

KIẾN THỨC, KỸ NĂNG, MỨC TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

Nội dung	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Kiến thức chung	ELO1: Vận dụng có hiệu quả kiến thức một số ngành khoa học xã hội vào việc phân tích, đánh giá các hiện tượng và vấn đề xã hội, chính trị trong nước và trên thế giới, qua đó củng cố bản lĩnh chính trị và nghề nghiệp, đóng góp vào sự phát triển địa phương, miền Đông Nam Bộ và cả nước
	ELO2: Vận dụng có hiệu quả kiến thức chung về quản trị và quản lý, kiến thức tin học và ngoại ngữ (ngoại ngữ 2 tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) vào các hoạt động chuyên môn và học thuật, cũng như các tình huống giao tiếp thông thường trong cuộc sống;
Kiến thức chuyên môn	ELO3: Tổng hợp, đánh giá và hệ thống hoá kiến thức lý thuyết và kiến thức thực tế thuộc chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, giảng dạy tiếng Anh và các kiến thức liên ngành có liên quan làm cơ sở để nghiên cứu, giải quyết các vấn đề thực tiễn.
	ELO4: Phân tích các nguyên lý và học thuyết cơ bản, các phương pháp nghiên cứu, các hướng nghiên cứu mới, nghiên cứu về chuyên ngành, liên ngành trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc chuyên ngành Ngôn ngữ Anh và giảng dạy tiếng Anh;
Kỹ năng chung	ELO5: Sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong các hoạt động chuyên môn, học thuật và giao tiếp trong môi trường đa văn hóa;
	ELO6: Tổ chức, quản trị và quản lý hiệu quả các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến, phát triển và sử dụng công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp;
Kỹ năng chuyên môn	ELO7: Phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin một cách khoa học để đưa ra giải pháp xử lý và cải tiến các vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn và thực tiễn nghề nghiệp;
	ELO8: Chủ trì nghiên cứu, thảo luận và truyền đạt tri thức trong lĩnh vực Ngôn ngữ Anh và Giảng dạy tiếng Anh, định hướng và hướng dẫn người khác trong hoạt động chuyên môn dựa trên nghiên cứu, thảo luận, chia sẻ các vấn đề chuyên môn với người cùng ngành và với những người khác;
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	ELO9: Nghiên cứu đưa ra những kết luận, sáng kiến mang tính chuyên gia nhằm quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn;
	ELO10: Nâng cao năng lực tự chủ và ý thức trách nhiệm , chủ động lập kế hoạch, thể hiện năng lực tự học, tự thích nghi, không ngừng vun bồi đạo đức cá nhân, ý thức học tập suốt đời, tinh thần trách nhiệm và thái độ hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp, với cộng đồng.

CHUẨN ĐẦU RA VỀ NGOẠI NGỮ

- Theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ và theo quy định chuẩn đầu ra của Trường Đại học Thủ Dầu Một.



ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN

- Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy và nghiên cứu của ngành Ngôn ngữ Anh giàu kinh nghiệm, giảng viên phần lớn được đào tạo tại các nước tiên tiến trên thế giới.



ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

- Thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân Việt Nam có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, có đủ các điều kiện về văn bằng đối với chuyên ngành đào tạo.

- Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp. Điểm trung bình tích lũy bậc đại học từ 6,0 trở lên. (Đối với ngành gần ngành khác thí sinh cần hoàn thành chương trình bổ túc kiến thức trước khi tham gia thi tuyển, các học phần bổ túc kiến thức: Semantics, Syntax, Morphology, Phonetics, Academic reading and writing 1, Academic reading and writing 2).

- Đối tượng dự thi ngành đại học đúng/phù hợp: Ngôn ngữ Anh/Tiếng Anh hoặc Ngữ văn Anh
■ Ngôn ngữ Anh; Sư phạm Anh.

- Đối tượng dự thi ngành gần/ngành khác: Bằng tốt nghiệp đại học các ngành: Ngôn ngữ học ứng dụng, Văn chương Anh – Mỹ, Ngôn ngữ học đối chiếu, Hoa Kỳ học, Anh học, Biên phiên dịch tiếng Anh tại trường đại học trong hay ngoài nước được Bộ GD&ĐT công nhận;



+ Ngôn ngữ học, Quản lý Giáo dục, Văn hóa học, Tâm lý học, Giáo dục học tốt nghiệp ở trường nước ngoài và được đào tạo bằng ngôn ngữ Anh được Bộ GD&ĐT công nhận;

+ Bằng tốt nghiệp đại học ngành khác của trường đại học trong nước hay ngoài nước được Bộ GD&ĐT công nhận và có một trong các chứng chỉ tiếng Anh sau: TOEIC từ 600 điểm trở lên hoặc IELTS từ 5.5 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT từ 60 điểm trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành khác được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài với ngôn ngữ giảng dạy bằng tiếng Anh được Bộ GD&ĐT công nhận.



THỜI GIAN ĐÀO TẠO



- 2 năm (60 tín chỉ). Tổ chức học tập linh hoạt các ngày trong tuần, chủ yếu vào ngày thứ bảy, chủ nhật. Hình thức học tập trực tiếp kết hợp trực tuyến thông qua hệ thống Elearning và Microsoft Teams.

VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Sau khóa học, người học có thể:

- Đảm nhiệm các công việc có liên quan đến sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong dịch thuật và các hoạt động giao tiếp tại các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài;

Làm việc với tư cách là nhà giáo dục, nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ Anh/tiếng Anh tại các trường Đại học, Cao đẳng, và các trường phổ thông;

Làm việc với tư cách là nhà quản lý, chuyên viên cao cấp về ngoại ngữ và ngôn ngữ, đặc biệt là Anh ngữ cho các tổ chức giáo dục, các đơn vị hành chính sự nghiệp, quản lý chuyên môn các chương trình đào tạo ngoại ngữ.



KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết			Loại HP		Điều kiện		Đợt học/Học kỳ (dự kiến)
				Lý thuyết	Thực hành Thí nghiệm		Bắt buộc	Tự chọn	Học trước	Song hành	
Kiến thức chung: 18 TC (Bắt buộc: 18 TC; Tự chọn: 0 TC)											
1	KTC7001	Triết học	4	4	0	x					1
2	KTC7005	Trách nhiệm xã hội	2	2	0	x					1
3	KTC7006 NNA	Nghiên cứu khoa học	4	4	0	x		KTC7001			1
4	KTC7008	Tâm lý học	2	2	0	x					1
5	KTC7010	Phương pháp giảng dạy đại học	3	3	0	x		KTC7008			2
6	KTC7009	Số hóa	3	3	0	x		KTC7010			2
Kiến thức cơ sở ngành: 15 TC (Bắt buộc: 6 TC; Tự chọn: 9 TC)											
7	NNA7034	Linguistics P.G.	3	3	0	x					1

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Loại HP		Điều kiện		Đợt học/Học kỳ (dự kiến)
				Lý thuyết	Thực hành Thí nghiệm	Bắt buộc	Tự chọn	Học trước	Song hành	
8	NNA7012	Academic writing	3	3	0	x				1
9	NNA7035	Applied linguistics	3	3	0	x		NNA7034 NNA7012		2
10	NNA7015	Contrastive linguistics	3	3	0		Chọn 6 tín chỉ	KTC7006		2
11	NNA7037	Language awareness	3	3	0			NNA7035		2
12	NNA7047	Theory of language learning	3	3	0			NNA7035		2
13	NNA7040	Second language acquisition	3	3	0			NNA7035		2
14	NNA7036	Language and culture	3	3	0			NNA7016		2
15	NNA7038	Intercultural communication	3	3	0			NNA7016		2
16	NNA7039	Sociolinguistics	3	3	0			NNA7016		2
Kiến thức chuyên ngành: 17 TC (Bắt buộc: 8 TC; Tự chọn: 9 TC)										
11	NNA7016	Discourse analysis	3	3	0	x		NNA7034 NNA7012		3
12	NNA7041	Pragmatics	3	3	0	x		NNA7016		3
13	NNA7042	Advanced English teaching methodologies	3	3	0	x		NNA7035		3
14	NNA7043	Internship in an international environment	2	0	2	x		NNA7016 NNA7035 NNA7012 NNA7042 NNA7046 NNA7036 NNA7038		4
15	NNA7045	Advanced translation theories	3	3	0		Chọn 6 tín chỉ	NNA7041 NNA7012		3
16	NNA7046	Technology in language teaching	3	3	0			NNA7035 NNA7042 KTC7009		3
17	NNA7048	Materials for language teaching	3	3	0			NNA7035 NNA7042		3
18	NNA7049	Language testing and assessment	3	3	0			NNA7035 NNA7042		3
19	NNA7050	Literature in language teaching	3	3	0			NNA7035 NNA7042 NNA7012		3
20	NNA7051	Stylistics	3	3	0			NNA7041		3
21	NNA7044	Literary analysis	3	3	0			NNA7041 NNA7012		3
Luận văn: 10 TC (Bắt buộc: 10 TC)										
23	NNA7LV	M.A. Thesis	10	0	10	x		Tất cả		4